

HỢP ĐỒNG VIỆC CHĂM SÓC SỨC KHỎE

Dưới đây ghi rõ ngày tháng năm làm hợp đồng:

Tên, họ:

Quê quán:

Địa chỉ tại CHSéc:

số sinh/ngày tháng năm sinh và nơi sinh:

số hộ chiếu:

Quốc tịch:

Tên công ty và chủ của hãng thuê làm:

Điện thoại đến nơi làm việc:

Tiếp theo với mục đích của hợp đồng „bệnh nhân“

Và

chức danh:

người có trách nhiệm: /Do:

địa danh:

số đăng bạ kinh doanh IČ:

Số nhà băng :

Để phục vụ cho ý nghĩa của hợp đồng : „ÚPMD“

Viện chăm sóc bà mẹ và trẻ em, tổ chức quyền góp

Ông giám đốc Bác sĩ Docent, Jaroslav Feyereisl, CSc.,

Bác sĩđược uỷ nhiệm

Praha 4, Podolské nábřeží 157/36, PSČ: 147 00

00023698

Chiều theo qui định của điều luật số § 30 phần 1 điểm c) của điều luật số č. 20/1966 bộ luật., về việc chăm sóc sức khoẻ nhân dân, và điều luật số § 51 số 40/1964 bộ luật., luật dân sự, với tác dụng hiện hành, bằng hợp đồng như sau:

I.

Mục đích của hợp đồng

ÚPMD ràng buộc bởi những điều kiện nêu ra trong hợp đồng này về điều kiện chăm sóc cho bệnh nhân và con của bệnh nhân hay các con sẽ sinh của bệnh nhân sắp tới, se, việc chăm sóc sức khoẻ cần thiết và có mục đích trong quá trình thai nghén, sinh nở và sau đó nữa, đó là một phần có trách nhiệm của việc bảo hiểm không cần phải thanh toán trực tiếp và phần còn lại do bệnh nhân tự thanh toán trực tiếp.

II.

Phạm vi và điều kiện của hợp đồng

1. Trên cơ sở hợp đồng ÚPMD chăm sóc bệnh nhân và con của họ mọi mặt liên quan đến việc sinh nở và sự cần thiết sau khi sinh hoặc với mục đích đảm bảo cuộc sống và sức khoẻ tốt hơn, đó là:
 - a) Chăm sóc trước khi sinh kể cả mọi ý kiến cần thiết theo chỉ định của Bác sĩ chuyển tới cùng với sự đồng ý của bệnh nhân về việc khám nghiệm
 - b) việc chăm sóc của Bác sĩ riêng về việc sinh nở
 - c) chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh
 - d) mọi việc cần thiết để đảm bảo cuộc sống và sức khoẻ cho bà mẹ và trẻ em trong bất kỳ sự cố phức tạp nào đối với sức khoẻ của bà mẹ hay trẻ sơ sinh.

Đối với tinh thần của trách nhiệm chăm sóc sức khoẻ thuộc thông tư của Bộ y tế CHSéc số 134/1998 thuộc bộ luật., trong đó có danh mục việc chăm sóc sức khoẻ kèm theo việc đánh giá bằng thang điểm, với việc sử dụng khi ký kết hợp đồng này bệnh nhân đã được biết.

2. ÚPMD ràng buộc việt chăm sóc sức khoẻ với nhận định thực tiễn khoa học y khoa về bệnh nhân dựa vào đó để lựa chọn phương các sử lý ở mức độ tối ưu nhất theo yêu cầu của bệnh nhân, đó là việc thông tin chính xác và tỷ mỹ tối ưu nhất về những bước sẽ sử lý điều trị, về mục đích điều trị và mức độ nguy hại có thể xảy ra với sự đồng ý của bệnh nhân và đáp ứng sự mong đợi của họ, để có thể đi đến quyết định về tiến trình điều trị tiếp theo.mife. Bệnh nhân phải được thông báo từ cơ quan ÚPMD chuẩn xác và đầy đủ về mọi vấn đề quan trọng của việc chăm sóc sức khoẻ và tuân thủ mọi chỉ dẫn và ý kiến của tập thể các Bác sĩ lãnh đạo ÚPMD.
3. Mức độ chăm sóc sức khoẻ trong phạm vi chăm sóc cơ bản, đó là mức chi phí của Hãng bảo hiểm phổ thông VZPZ đối với những người có bảo hiểm theo qui định của điều luật số 48/1997 bộ luật, về việc bảo hiểm y tế, nếu như ngoài ra hai phía không ký kết hợp đồng khác. Nếu như truwofng hợp bệnh nhâncó mong muốn được chăm sóc đặc biệt, ví dụ như muốn có giường nằm đặc biệt trong thời gian ở viện ÚPMD, phụ thuộc vào ÚPMD có thể thoả mãn yêu cầu này được không, nếu có thể do mức độ kỹ thuật và hoàn cảnh, và người bệnh nhân ràng buộc bởi việc thanh toán cho việc chăm sóc đặc biệt trên cơ sở bảng giá qui định của ÚPMD, việc này bệnh nhân sẽ được biết trước khi ký kết hợp đồng, có giá trị cùng với giá trị chăm sóc sức khoẻ theo chương IV.

III.

Giá cả thoả thuận

1. Việc chăm sóc sức khoẻ được tính theo điểm với qui định của Bộ y tế CHSéc 134/1998 Sb., dựa vào đó để tính điểm theo danh sách công việc chăm sóc sức khoẻ và giá cả cho việc đó dựa vào tổng số thang điểm đó.và mỗi điểm được tính theo mức dưới đây.

Mỗi điểm tính bằng 1,- Kč gồm cả thuế gia tăng.

IV.

Điều kiện thanh toán

1. Người bệnh nhân cam kết rằng, trên cơ sở điều luật số § 2 của luật 48/1997 thuộc bộ luật., về bảo hiểm sức khoẻ phổ thông, lúc đó có quyền được chăm sóc sức khoẻ không cần phải thanh toán trực tiếp. Bảo hiểm này không có cho con của bệnh nhân, mà cháu bé sẽ sinh, có nghĩa là Hãng bảo hiểm chỉ thanh toán một phần tiền chăm sóc mà thôi.
2. Bệnh nhân ràng buộc bởi việc thanh toán tiền chăm sóc sức khoẻ cho cháu nhỏ trên cơ sở nội dung hợp đồng này, về việc thanh toán nếu như không được thanh toán do Hãng bảo hiểm y tế. Nếu vì bất cứ lý do nào đó mà Hãng bảo hiểm không thanh toán toàn phần cho bệnh nhân (mẹ của cháu bé), bệnh nhân cam đoan sẽ thanh toán đầy đủ mức thanh toán còn lại mà Hãng bảo hiểm không thanh toán hết.
3. Bệnh nhân cam đoan sẽ trả số tiền tạm ứng cho việc chăm sóc sức khoẻ là 10.000,- Kč trong thời hạn ghi trong hoá đơn thanh toán của thủ quỹ.
4. Số tiền thanh toán cho việc chăm sóc sức khoẻ bệnh nhân dựa trên cơ sở của hoá đơn thanh toán do ÚPMD viết sau khi kết thúc việc chăm sóc sức khoẻ và tính điểm việc chăm sóc đó đi đến hạch toán kinh tế như trong chương III. của hợp đồng.
5. Hạn thanh toán faktury là 14 ngày kể từ ngày bệnh nhân nhận được. Trong trường hợp gửi đến địa chỉ của bệnh nhân có ghi trong hợp đồng này hoặc địa chỉ khác gửi tới bệnh nhân trong vòng thời gian 3 ngày làm việc tại CHSéc và trong vòng 10 ngày kể từ ngày gửi đến cho bệnh nhân ở ngoài phạm vi CHSéc tại nước khác.
6. Nghĩa vụ của bệnh nhân là thanh toán tiền chăm sóc sức khoẻ do cơ quan ÚPMD thanh toán bằng giấy nợ số....., trong đó chưa điền số tiền cần thanh toán và ngày phải trả. Cơ quan ÚPMD là người có quyền điền vào giấy thanh toán nợ và có thể cần thiết là người có quyền yêu cầu thanh toán nếu như bệnh nhân chậm trễ việc thanh toán việc chăm sóc sức khoẻ. Khoản nợ lại sẽ bằng số

tiền chưa thanh toán và hạn thanh toán kể từ ngày thứ 10. sau khi hết hạn trả tiền theo faktura về việc chăm sóc sức khoẻ.

V.

Quyền quyết định và trách nhiệm của Toà án

1. Việc liên quan về pháp lý trên cơ sở của hợp đồng này và những sửa đổi của nó, đảm bảo mọi hậu quả do việc vi phạm nó được giải quyết bằng pháp luật CHSéc.
2. Với việc mâu thuẫn của tài sản về giá cả phải trả với việc chăm sóc sức khoẻ đối với hai bên thoả thuận đã ký kết dựa trên cơ sở của điều luật số § 37 phần. 2 của luật số 97/1963 của bộ luật., về quyền hạn giữa các nước đối với cá nhân và quá trình liên quan, có sự thoả ước về sự giúp đỡ của Toà án.

VI.

Qui định cuối cùng

1. Hợp đồng này có giá trị ngày từ ngày ký kết giữa hai bên thoả thuận.
2. Hợp đồng này được ký thành hai văn bản như nhau. Mỗi bên giữ một văn bản.
3. Những người tham gia hợp đồng cam đoan rằng, mọi điều kiện và qui định của hợp đồng đã thoả thuận và đồng ý nghiêm chỉnh, không có sự ép buộc nào cả và cũng không vì một điều kiện bất tiện nào khác cả, để chứng minh điều đó có chữ ký dưới đây.

Tại Praha ngày

Tại Praha ngày

Bệnh nhân:

Thay mặt ÚPMD:/ ÚPDM:

.....

.....
Ông giám đốc Doc. MUDr. Jaroslav Feyereisl
Bác sĩ MUDr.....người được uỷ quyền.

Thoả thuận về việc bảo lãnh:

Tên, Họ:

Cư trú:

Địa chỉ tại CHSéc:

Số sinh/Ngày tháng năm sinh và nơi sinh:

Số hộ chiếu/số chứng minh thư:

Quốc tịch:

Tên và địa chỉ của cơ quan đang làm việc:

Tiếp theo chỉ là „Người bảo lãnh“

Người bảo lãnh cam đoan rằng, nhất trí với cơ quan ÚPMD là cơ quan đại diện, rằng bệnh nhân không nhất trí với việc đòi thanh toán của ÚPMD về việc chăm sóc sức khoẻ và những việc liên quan khác với nó. Cơ quan ÚPMD chấp nhận sự uỷ nhiệm của bệnh nhân cho người bảo lãnh.

Tại Praha, ngày

Người bảo lãnh:

Thay mặt ÚPMD:/ ÚPDM:

.....

.....
Ông giám đốc Doc. MUDr. Jaroslav Feyereisl,
Bác sĩ - MUDr..... trong giấy uỷ quyền

Phụ lục:bản chụp giấy uỷ quyền